

Số: /BC-UBND

Bến Tre, ngày tháng 11 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 03/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Thực hiện Kiến nghị của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 281/BC-ĐGS ngày 29 tháng 5 năm 2019 về Kết quả giám sát hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện kiến nghị của Đoàn giám sát như sau:

## **I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT**

### **1. Công tác triển khai**

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân ban hành Báo cáo số 281/BC-ĐGS về Kết quả giám sát hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 3008/UBND-KT ngày 20 tháng 6 năm 2019 về việc tổ chức thực hiện kiến nghị của Đoàn Giám sát về chính sách nông nghiệp đến các sở ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện các kiến nghị của Đoàn giám sát chỉ đạo các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện triển khai thực hiện. Qua đó, các sở, ngành tỉnh phối hợp với các địa phương triển khai, hướng dẫn các Nghị quyết bằng nhiều hình thức như lồng ghép trong các cuộc Hội nghị sơ tổng kết, các cuộc họp, sinh hoạt nhóm, tổ hội có liên quan; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, đài truyền thanh huyện, xã; đồng thời giao Ủy ban nhân dân huyện là đầu mối trong việc theo dõi, hỗ trợ các Hợp tác xã (HTX), Tổ hợp tác (THT); là nơi tiếp nhận, hướng dẫn lập hồ sơ, tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ chính sách trước khi gửi về các sở, ngành tỉnh có liên quan.

### **2. Kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết**

- **Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh (gọi tắt Nghị quyết số 07):** Ngày 03 tháng 7 năm 2019, Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre đã ban hành Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 về chính sách đặc

thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn 3454/UBND-KT ngày 17/7/2019 về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức Hội nghị để triển khai nội dung đến các huyện, thành phố. Tuy nhiên, từ thời điểm triển khai đến nay vẫn chưa có đối tượng nào đề nghị hỗ trợ chính sách này, mà chủ yếu được hưởng thông qua các nguồn vốn lồng ghép khác.

- **Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ THT liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản gắn với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre (gọi tắt là Nghị quyết số 08):** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tập huấn cho tất cả Ban quản lý các THT trên địa bàn huyện, hỗ trợ kêu gọi các doanh nghiệp liên kết tiêu thụ cho các THT và HTX. Tuy nhiên, đến nay các THT chưa thực hiện được liên kết; các doanh nghiệp, THT liên kết trên địa bàn huyện chưa tiếp cận được chính sách hỗ trợ.

- **Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách khuyến khích phát triển HTX trên địa bàn tỉnh Bến Tre (gọi tắt là Nghị quyết số 03):** Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tuyên truyền, hỗ trợ HTX hưởng chính sách Nghị quyết số 03. Qua gần 2 năm triển khai Nghị quyết số 03, tỉnh đã tổ chức 180 cuộc tuyên truyền cho trên 9.000 hộ dân tham gia. Kết quả, ước đến 31/12/ 2020 có 130 hồ sơ được hỗ trợ, với tổng kinh phí hỗ trợ 3.568,124 triệu đồng<sup>1</sup>.

- **Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Bến Tre (gọi tắt Nghị quyết số 04):** Năm 2019 Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh được ghi vốn điều lệ là 5 tỷ đồng. Tuy nhiên, do lĩnh vực này còn mới mẻ, cán bộ lãnh đạo Liên minh HTX tỉnh nghỉ hưu và thiếu nhân sự nên đến nay Quỹ chưa đi vào hoạt động nên chưa hỗ trợ được HTX.

### **3. Kết quả thực hiện các kiến nghị của Đoàn giám sát**

- **Củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của HTX:** Để đánh giá tình hình hoạt động của các HTX trong thời gian qua và đề ra giải pháp củng cố nâng chất hoạt động của HTX trong thời gian tới, đảm bảo các HTX hoạt động đúng thực chất, hiệu quả, đem lại lợi ích thiết thực cho thành viên HTX, Liên minh HTX tỉnh đã phối hợp với các ngành và địa phương khảo sát và củng cố 70 HTX trên lĩnh vực nông nghiệp; nội dung: củng cố tổ chức bộ máy, quản lý, điều hành và cán bộ chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp huy động vốn, hướng dẫn lập phương án sản xuất kinh doanh, ký kết hợp đồng cung ứng dịch vụ giữa thành viên và HTX, ký kết hợp đồng với doanh nghiệp cung ứng dịch vụ đầu vào, đầu ra,...qua củng cố, hầu hết các HTX có bước chuyển biến tốt, tổ chức thực hiện được phương án sản xuất kinh doanh. Tuy bước đầu chưa có lợi nhuận cao,

<sup>1</sup> Hỗ trợ lao động: 1.720,98 triệu đồng; Hỗ trợ trang thiết bị: 749,88 triệu đồng; Hỗ trợ thành lập mới: 664,264 triệu đồng; Hỗ trợ kết cấu hạ tầng: 433 triệu đồng.

nhưng phần nào giải quyết được lao động và cung cấp các dịch vụ thiết yếu phục vụ cho thành viên HTX. Ngoài ra, tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch số 1979/KH-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2020 hỗ trợ các HTX có chiều hướng hoạt động tốt để xây dựng thành HTX điểm của tỉnh giai đoạn 2020-2021<sup>2</sup>.

**- Xúc tiến mời gọi doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn:**

+ Công tác quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thị trường được quan tâm thực hiện. Tăng cường xúc tiến thương mại tại các hội chợ đối với các sản phẩm của HTX, THT; tổ chức các cuộc Hội thảo; nhằm tạo điều kiện kết nối giữa HTX, doanh nghiệp; chia sẻ những cơ hội hợp tác; quảng bá hình ảnh, sản phẩm hàng hóa, tiếp cận thị trường trong và ngoài nước. Hình thành mạng lưới kết nối giữa các HTX trong và ngoài tỉnh với nhau, với các chuyên gia, nhà khoa học, các bộ, ngành nhằm thu hút được nhiều nguồn lực hỗ trợ cho sự phát triển của Kinh tế tập thể (KTTT), HTX. Đồng thời, công tác tìm kiếm thị trường đầu ra cho nông sản đã có nhiều kết quả tích cực, nhiều HTX có ký kết hợp đồng với doanh nghiệp, cung ứng vật tư đầu vào cho thành viên HTX và người dân; HTX có liên kết hợp đồng đầu vào với công ty Lio2 Thái, Greenfood, cửa hàng vật tư Nông nghiệp Hồng Phúc, Hiệp Thanh và đầu ra với công ty Dừa Lương Quới, Á Châu, Betrimex, Green Powers, Dừa Xanh.

+ Trên cơ sở Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 04/2018/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư được ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành một số Nghị quyết: Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 Quy định chính sách cấp bù lãi suất hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND quy định về chính sách thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1979/UBND-KT ngày 26 tháng 4 năm 2019 về việc phê duyệt danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 Ban hành định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bến Tre; đồng thời đã triển khai các văn bản trên đến các huyện, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thông qua các buổi họp mặt doanh nghiệp. Tuy nhiên, đến nay chưa có doanh nghiệp đăng ký để hưởng các chính sách này.

**- Tạo quỹ đất cho các HTX:**

+ Trên địa bàn tỉnh Bến Tre hiện nay HTX được hưởng các chính sách miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước được quy định tại điểm g khoản 1, khoản

<sup>2</sup> HTX nông nghiệp Châu Hòa, HTX nông nghiệp Phú Ngãi, HTX nông nghiệp Lộc Thuận, HTX nông nghiệp Sơn Đông, HTX nông nghiệp Tân Thiêng, HTX nông nghiệp Thới Thạnh.

9 Điều 19 và điểm a khoản 1 Điều 20 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thuê đất, thuê mặt nước và khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

+ Để khuyến khích thành viên, hợp tác xã thành viên góp vốn bằng quyền sử dụng đất, cho thuê đất, khuyến khích HTX tập trung đất đai, Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre đã ban hành Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND quy định về chính sách thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Theo đó, diện tích tối thiểu của đất nông nghiệp tập trung được hưởng chính sách tối thiểu là 10 ha. Hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp tập trung đất nông nghiệp là 10 triệu đồng/ha nhưng tổng mức hỗ trợ không quá 2 tỷ đồng; Đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân cho thuê quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư được hỗ trợ một lần là 2 triệu đồng/ha; Ngân sách hỗ trợ toàn bộ kinh phí cho công tác đo đạc, chỉnh lý biên động hồ sơ địa chính; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sau khi thực hiện tập trung đất nông nghiệp.

+ Kết quả, tỉnh đã cho HTX thuê đất công với tổng diện tích 3.912,14 ha và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Một số HTX mới thành lập chưa đủ điều kiện thuê đất đã được hỗ trợ bố trí trụ sở làm việc tạm thời tại các trụ sở, cơ quan cũ do UBND xã quản lý.

- **Tổ chức lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý nhà nước về KTTT, đào tạo nguồn nhân lực cán bộ quản lý HTX:** Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã tập trung cho công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, điều hành cho các HTX. Trong năm 2020, đã tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý điều hành cho cán bộ HTX và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý nhà nước về KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh, từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Kết quả đã tổ chức tập huấn cho khoản 3.793 người tham dự với tổng kinh phí thực hiện là 2.398,52 triệu đồng<sup>3</sup>.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Mặt được

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng và nhà nước từ Trung ương đến cơ sở đối với kinh tế hợp tác, hợp tác xã, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nên hoạt động của HTX từng bước được củng cố và phát triển. Các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tập thể, Luật HTX năm 2012 và Kết luận 56-KL/TW của Bộ chính trị đã được tỉnh cụ thể hóa và triển khai đến cơ sở, góp phần chuyển đổi nhận thức trong hệ thống chính trị và nhân dân về mô hình HTX kiểu mới; quy định pháp luật, cơ chế chính sách về hoạt động HTX

<sup>3</sup> Cán bộ quản lý HTX 2.308 người, với tổng kinh phí 1.815,376 triệu đồng; Cán bộ quản lý nhà nước 1.485 người, với tổng kinh phí 583,144 triệu đồng.

ngày càng chặt chẽ, phù hợp yêu cầu thực tế, tạo môi trường thuận lợi, thúc đẩy người dân tham gia xây dựng và phát triển.

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo mạnh mẽ, quyết liệt của cấp ủy đảng, chính quyền trong tỉnh và phối hợp đồng bộ của các tổ chức đoàn thể trong thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, định hướng phương án hoạt động, nhân sự chủ chốt HTX, tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho hoạt động HTX,...

- Nhận thức của người dân về những bất cập trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh Bến Tre trong điều kiện kinh tế thị trường ngày càng sâu sắc, như: qui mô diện tích nhỏ, manh mún, công nghệ lạc hậu, năng suất, sản lượng thấp, chất lượng không đồng đều,... Do đó, nhu cầu tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết, hợp tác giữa các hộ nông dân để giảm chi phí, mở rộng qui mô sản xuất hàng hóa, năng lực cạnh tranh cao hơn đang là yêu cầu cấp bách, được người dân quan tâm, đồng tình cao. Các HTX thường xuyên được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động, khắc phục dần các khó khăn nội tại để phát triển, HTX thành lập mới tăng nhanh về số lượng và chất lượng; một số HTX đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh đa ngành nghề, dịch vụ đã liên kết, hợp tác tốt trong tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, đã xây dựng được cơ sở kinh doanh nông sản an toàn, cửa hàng trưng bày giới thiệu sản phẩm; tích cực tham gia liên kết với doanh nghiệp để cung cấp đầu vào và tiêu thụ sản phẩm của các hộ thành viên.

## **2. Hạn chế, khó khăn**

- Các HTX, THT hiện nay chưa đảm nhận tốt được khâu tổ chức sản xuất và quản lý chất lượng nông sản theo quy trình sản xuất tiên tiến, hỗ trợ nông dân thu hoạch và bảo quản sản phẩm; liên kết giữa nông dân với nông dân và liên kết giữa doanh nghiệp với THT, HTX chưa thật sự bền vững, dễ bị phá vỡ; sự phối hợp của huyện, xã chưa kịp thời và đồng bộ để tuyên truyền cho đối tượng thụ hưởng chính sách.

- Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh tuy được quan tâm ban hành rất phù hợp với thực tiễn, nhưng đến nay chưa được tổ chức thực hiện. Việc thành lập mới HTX trong năm tăng nhanh về số lượng nhưng hoạt động HTX mang lại hiệu quả chưa cao, chưa triển khai được phương án sản xuất kinh doanh phù hợp, sát thực tiễn.

- Mặc dù đã có các quy định về ưu đãi đất đai đối với HTX, song chính sách hỗ trợ đất đai cho các HTX khó khả thi do quỹ đất hạn chế. Nhiều HTX chưa được hưởng những ưu đãi từ chính sách đất đai, chưa có trụ sở làm việc, phần lớn sử dụng nhà của Ban giám đốc Hợp tác xã hoặc nhà của xã viên để làm trụ sở, hoặc phải thuê để làm nơi giao dịch và hoạt động.

## **3. Nguyên nhân**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu (hạn hán, xâm nhập mặn) tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp (covid -19, dịch tả Châu Phi...), các cửa khẩu biên giới giữa Việt Nam với Trung Quốc và Việt Nam với các nước khác bị đóng, không được thông thương làm cho một số mặt hàng nông sản bị ùn tắc do đó giá đầu ra sản phẩm của các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh thấp, giá vật tư nông nghiệp tăng.

- Trình độ cán bộ quản lý THT, HTX còn nhiều hạn chế, chưa điều hành hoạt động đúng quy định. Một số THT, HTX không tổ chức hoạt động hoặc chỉ hoạt động cầm chừng, mang tính hình thức. Tâm lý còn trông chờ sự hỗ trợ của nhà nước, thiếu chủ động hoạt động.

- Một bộ phận nông dân chưa nhận thức được lợi ích thực sự của việc liên kết và những thách thức, bất lợi khi sản xuất nhỏ lẻ hộ gia đình, chưa trọng chữ tín trong quá trình liên kết; lợi ích giữa doanh nghiệp với nông dân hoặc với THT, HTX chưa hài hòa.

- Công tác phối hợp tuyên truyền, triển khai các chính sách của các cấp đến THT, HTX chưa sâu rộng; các HTX, THT chưa đáp ứng được các điều kiện của các chính sách để được hỗ trợ.

- Việc thực hiện các chủ trương chính sách ưu tiên cho HTX, THT chưa được thực hiện đồng bộ, chưa mang tính đột phá. Mặt khác các HTX, THT còn lúng túng bởi yếu tố tâm lý ràng buộc cũ chưa tạo niềm tin cho người lao động, vì vậy không thu hút được người lao động vào HTX, THT.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI**

#### **1. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về KTTT**

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển HTX theo nội dung Nghị quyết, bên cạnh đó thực hiện lồng ghép tuyên truyền chủ trương của Đảng, nhà nước các chương trình phát triển kinh tế của tỉnh như: Chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp, thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thực hiện chuỗi giá trị, xây dựng nông thôn mới, phổ biến, nhân rộng các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả.

#### **2. Triển khai các chính sách hỗ trợ cho kinh tế HTX phát triển**

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển HTX, đặc biệt là chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại, kết nối thị trường; đào tạo nguồn nhân lực, đất đai, tài chính - tín dụng, khoa học - công nghệ và thị trường; cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ về sản phẩm của HTX đến doanh nghiệp và người tiêu dùng; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các HTX kết nối với các doanh nghiệp, các nhà đầu tư mới đầu tư; lắng nghe, tiếp thu ý kiến thành viên, của HTX để có hướng hỗ trợ, tạo mọi điều kiện cho hoạt động HTX, hỗ trợ khuyến khích HTX phát triển ngày càng sát thực tiễn, phù hợp hơn với nguyện vọng của người nông dân.

- Tạo điều kiện cho các HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả được tiếp cận vay vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh theo Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 55/2015NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Tập trung triển khai đưa Quỹ hỗ trợ phát triển HTX đi vào hoạt động hiệu quả; khai thác và từng bước nâng cao năng lực hỗ trợ vốn cho các HTX. Gắn hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX với thực hiện chương trình phối hợp với các

Ngân hàng thương mại, nhằm đa dạng hóa hình thức vay vốn, phù hợp điều kiện hoạt động của HTX trong tình hình hiện nay.

- Thực hiện lồng ghép, kết hợp các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, nhằm thu hút các nguồn lực để phát triển HTX, nhất là các HTX điểm. Tranh thủ sự tài trợ, hỗ trợ nguồn lực về tài chính và cơ sở vật chất của các nhà tài trợ quốc tế, các nguồn tài chính hợp pháp khác, đặc biệt là từ nguồn lực đầu tư của các doanh nghiệp.

### **3. Công tác củng cố, xây dựng mô hình HTX**

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX kiểu mới, dựa trên nhu cầu hợp tác tự nguyện của các thành viên, vì lợi ích của thành viên, HTX và cộng đồng; chú trọng xây dựng các HTX kiểu mới trong nông nghiệp ở các vùng có các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh; xây dựng mô hình HTX chuyên ngành, phát triển đa dạng các loại hình HTX ở các địa phương với các điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội nhằm phát huy thế mạnh tiềm năng kinh tế của địa phương.

- Tổ chức, củng cố lại hoạt động của các HTX theo đúng bản chất HTX, Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của HTX theo nguyên tắc tự chủ, tự quản và tự chịu trách nhiệm; phát huy vai trò làm chủ của thành viên, vận động thành viên HTX góp vốn và nâng mức vốn góp, vận động HTX thu hút thêm thành viên. Kiên quyết giải thể các HTX hoạt động kém hiệu quả, hoạt động mang tính hình thức. Vận hành có hiệu quả Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, để HTX tiếp cận vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **4. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ HTX**

Triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng năm 2021 trên cơ sở kinh phí UBND tỉnh giao và nguồn kinh phí hỗ trợ của trung ương, nhằm nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX. Bên cạnh đó tranh thủ nguồn vốn từ các chương trình dự án trong và ngoài nước để hỗ trợ công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho bộ máy quản lý điều hành và các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ HTX.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 03/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh kính gửi Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP;
- Phòng KT, TH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Lập**